HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN BẢO THẮNG	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 78/2008/ NQ - HĐND	*Bảo Thắng, ngày 18 tháng 7 năm 2008*

NGHỊ QUYẾT

Về việc Phê chuẩn kết quả thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 6 tháng đầu năm 2008. Phương hướng, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội 6 tháng cuối năm 2008 của huyện Bảo Thắng

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN BẢO THẮNG
KHOÁ XVII, KỲ HỌP THỨ 11

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Quyết định số 77/2007/QĐ-UBND ngày 14/12/2007 của UBND tỉnh Lào Cai, V/v giao kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2008 cho huyện Bảo Thắng;

Trên cơ sở xem xét Báo cáo số 183/BC-UBND ngày 09/7/2008 của UBND huyện V/v báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 6 tháng đầu năm 2008; phương hướng, nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2008; các báo cáo thẩm tra của các Ban HĐND huyện và ý kiến của các vị đại biểu HĐND huyện,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phê chuẩn kết quả thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 6 tháng đầu năm 2008; phương hướng, nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2008 của huyện, trình tại kỳ họp với các nội dung chủ yếu sau:

I - KẾT QUẢ THỰC HIỆN MỤC TIÊU PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2008:

1. Các chỉ tiêu sản xuất nông - lâm nghiệp:

1.1. Diện tích một số cây trồng chính:

- Lúa xuân: 2.164 ha, đạt 100,17% KH huyện, 96,22% KH tỉnh giao

- Ngô xuân: 1.740 ha, (đạt 101,47% KH vụ), 57,95% KH năm, tăng 6,2% so với cùng kỳ năm 2007

- Đậu tương xuân: 220 ha, đạt 61,62% KH năm;

1.2. Năng suất một số cây trồng chính:

- Lúa xuân ước: 55,96 tạ/ha, đạt 100% KH, tăng 3,7% so với cùng kỳ năm 2007

- Ngô xuân ước: 40,01 tạ/ha, đạt 100,08% KH, tăng 13,7% so với cùng kỳ năm 2007

- Đậu tương ước: 13,97 tạ/ha, đạt 100% KH huyện, đạt 111,92% KH tỉnh giao;

1.3. Sản lượng sản phẩm chủ yếu:

- Lúa xuân: 12.088 tấn, đạt 51,82% KH huyện, 51,5% KH tỉnh giao
- Ngô xuân: 6.629 tấn, đạt 58,92% KH huyện, 65,57% KH tỉnh giao;
- Đậu tương: 307 tấn, đạt 47,2% KH huyện, 33,15% KH tỉnh giao
- Chè búp tươi: 1.120 tấn, đạt 16,8% KH;

1.4. Chăn nuôi:

- Tổng đàn trâu: 15.398 con, đạt 99,84% KH huyện, 100,64% KH tỉnh giao
- Tổng đàn bò: 4.138 con, đạt 74,83% KH huyện, 81,14% KH tỉnh giao
- Tổng đàn lợn: 83.800 con, đạt 84,41% KH huyện, 100% KH tỉnh giao.

1.5. Thuỷ sản:

- Diện tích thực hiện nuôi thả thuỷ sản và ao hồ: 610 ha, đạt 96,3% KH huyện
- Sản lượng cá thịt: 592 tấn, đạt 49,33% KH giao.

1.6. Lâm nghiệp:

- Trồng rừng kinh tế: 100 ha, đạt 8,7% KH năm.

2. Sản xuất công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp:

- Tổng giá trị sản lượng CN - TTCN địa phương: 45.090 triệu đồng, đạt 69,3% KH.

3. Các chỉ tiêu văn hoá - xã hội:

- Huy động trẻ em trong độ tuổi đến trường đạt 98%;
- Duy trì phổ cập: GD tiểu học đúng độ tuổi, GD THCS ở 15 xã, thị trấn
- Tổ chức 07 lớp đào tạo nghề ngắn hạn cho 352 lượt người, đạt 17,24% KH năm
- Xây dựng 6/30 nhà văn hoá thôn, bản đạt 20% KH (trong đó thuộc diện Nhà nước hỗ trợ là 6/11 nhà đạt 54,54% KH)
- Giảm nghèo 813 hộ, đạt 39,4% KH năm
- Thực hiện tuyển quân: 100 thanh niên nhập ngũ, đạt 100% KH năm.

II - NHIỆM VỤ 6 THÁNG CUỐI NĂM 2008:

Phấn đấu hoàn thành và hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch nhà nước còn lại năm 2008, với một số chỉ tiêu chính như sau:

1.1. Diện tích một số cây trồng chính:

- Lúa mùa: 2.423,56 ha;
- Ngô hè thu: 1.375,6 ha;
- Đậu tương: 212 ha;
- Phấn đấu trồng chè mới đạt từ 80 ha trở lên.

1.2. Năng suất một số cây trồng chính:

- Lúa mùa: 46,54 tạ/ha;
- Ngô hè thu: 38 tạ/ha;
- Đậu tương: 14 tạ/ha.

1.3. Sản lượng sản phẩm chủ yếu:

- Lúa mùa: 11.258 tấn;
- Ngô hè thu: 4.837 tấn;

- Đậu tương: 227 tấn;

- Chè búp tươi: 5.517 tấn;

- Thịt hơi các loại: 10.000 tấn.

1.4. Chăn nuôi: Phấn đấu đạt tổng các đàn gia súc như sau:

- Duy trì, khôi phục đàn trâu, đàn bò đạt 100% kế hoạch huyện giao đầu năm;

- Tổng đàn lợn: 99.273 con;

- Tổng đàn gia cầm: 730 nghìn con.

1.5. Thuỷ sản:

- Diện tích: Thực hiện ao hồ nuôi trồng thuỷ sản trên diện tích mặt nước 633 ha;

- Sản lượng cá thịt đạt: 550 tấn.

1.6. Lâm nghiệp:

- Trồng rừng kinh tế tập trung: 1.050 ha;

- Trồng rừng phòng hộ và cảnh quan: 30 ha;

- Trồng rừng biên giới: 20 ha.

2. Sản xuất công nghiệp - TTCN, xây dựng cơ bản:

- Tổng giá trị sản lượng CN - TTCN địa phương 19.910 triệu đồng;

- Hoàn thành 100% kế hoạch vốn xây dựng cơ bản được giao năm 2008 (bao gồm kế hoạch điều chỉnh).

3. Các chỉ tiêu văn hoá - xã hội:

- Duy trì và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục tiểu học đúng độ tuổi, giáo dục trung học cơ sở ở 15 xã, thị trấn; xây dựng 5 trường đạt chuẩn quốc gia (Dân tộc nội trú, THCS thị trấn Phố Lu, Mầm non thị trấn Phố Lu, Tiểu học số 1, 2 Xuân Giao);

- Tổ chức dạy nghề ngắn hạn cho 1.689 lao động;

- Xây dựng 02 đơn vị đạt chuẩn quốc gia về y tế;

- Giảm: 1.250 hộ nghèo, giảm tỷ lệ hộ nghèo toàn huyện xuống còn 12,2%;

- Hộ gia đình đạt danh hiệu văn hoá: 16.764 hộ;

- Số thôn, bản, khu phố đạt danh hiệu văn hoá: 133/258 đơn vị;

- Cơ quan, trường học đạt danh hiệu văn hoá: 138 đơn vị;

- Xây dựng 24 nhà văn hoá thôn, bản trở lên.

Điều 2. HĐND huyện giao cho

- UBND huyện có trách nhiệm tổ chức thực hiện Nghị quyết.

- Thường trực HĐND huyện, các Ban của HĐND, các đại biểu HĐND huyện giám sát quá trình thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này được HĐND huyện khoá XVII, kỳ họp thứ 11 thông qua ngày 18/7/2008./.

CHỦ TỊCH

(đã ký)

Đặng Phi Vân